

Bản án số: 01/2023/HS-ST

Ngày: 05 /01/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU - TỈNH QUẢNG NINH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Văn Năm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Hữu Trung

Ông Nguyễn Văn Bảy

- *Thư ký phiên tòa:* ông Hoàng Mạnh Hùng - Thư ký tòa án nhân dân thị xã Đông Triều.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều tham gia phiên tòa:* ông Dương Văn Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 05/01/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 128/2022/HS-ST ngày 16/11/2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 129/2022/QĐXXST-HS ngày 21/12/2022 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo: Mạc Đăng P - Tên gọi khác: không; sinh ngày: 16/7/1986 tại thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh; nơi thường trú: thôn HL, xã TV, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động phổ thông; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mạc Đăng P và bà Trần Thị M; có vợ là Nguyễn Thị H, có một con sinh năm 2009; tiền án: không; tiền sự: không. Nhân thân: năm 2013, bị Tòa án nhân dân huyện Đông Triều (nay là thị xã Đông Triều) xử phạt 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", ngày 10/6/2015 chấp hành xong bản án. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 05/7/2022, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh; có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo: Nguyễn Văn T - Tên gọi khác: không; sinh ngày: 07/05/1991 tại thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh; nơi thường trú: thôn ĐL, xã BD, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động phổ thông; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D và bà Phạm Thị T; có vợ là Hoàng Thị H; có hai con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2018; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: năm 2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình xử phạt 12 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy; ngày 21/8/2019 chấp hành xong Bản án. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 15/6/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an, tỉnh Quảng Ninh; có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: anh Đỗ Văn N, sinh năm 1978; nơi thường trú: thôn ĐL, xã BD, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến: anh Đỗ Văn T, sinh năm 1971, nơi thường trú: thôn ĐL, xã BD, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh; anh Phạm Văn Dũng, sinh năm 1956; nơi thường trú: thôn ĐL, xã BD, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh; người chứng kiến cùng vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 15/6/2022 Công an thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh kiểm tra hành chính tại nhà anh Đỗ Văn N, sinh năm 1978, trú tại thôn ĐL, xã BD, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, phát hiện thấy Nguyễn Văn T đang ngồi dưới nền nhà trong phòng ngủ của anh N có hành vi chuẩn bị sử dụng ma túy thì bị bắt giữ. Thu giữ dưới nền nhà ngay vị trí T ngồi khoảng 30cm một gói giấy bạc, bên trong có chứa chất bột màu trắng đục. Ngoài ra, còn thu giữ của T một điện thoại Iphone 6 màu vàng hồng, gắn sim số 0343996412.

Tại bản kết luận giám định số 991 ngày 22/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chất bột màu trắng đục (kí hiệu M) thu giữ của Nguyễn Văn T là ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,177g (không phải một bầy bầy gam).

(Heroine nằm trong Danh mục IA, STT:09 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ Ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất).

Bị cáo T khai: Gói giấy bạc chứa chất bột màu trắng là ma túy loại heroine T mua ngày 15/6/2022 của một người đàn ông không quen biết ở khu vực gần Trung tâm uống thuốc Methadol thuộc thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy T cất vào túi quần, đến khoảng 16 giờ cùng ngày T đi sang nhà anh N là chú họ của T chơi, nhưng không có ai ở nhà, tại đây T lấy gói ma túy trong túi quần ra để dưới nền nhà định sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an vào kiểm tra phát hiện bắt và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Ngoài ra, T còn khai nhận, trước đó T đã một lần mua ma túy của Mạc Đăng P và Nguyễn Văn H, cụ thể: Khoảng 17 giờ ngày 13/6/2022 T sử dụng điện thoại Iphone 6 màu vàng, gắn sim số 0343996412 gọi đến số 0359.656.250 của Nguyễn Văn H hỏi mua một gói ma túy Heroine với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), tuy nhiên thời điểm này H không có ma túy, nên H tiếp tục gọi điện đến số 0345.735.236 của Mạc Đăng P là bạn xã hội để bảo P bán cho T một gói ma túy, loại Heroine thì được P đồng ý. Sau đó, H gọi điện thoại lại báo cho T địa điểm giao dịch mua bán ma túy tại thôn HL, xã TV, Thống nhất xong Huỳnh điều khiển xe mô tô chở P đến điểm hẹn để gặp T. Tại đây, P trực tiếp giao gói ma túy được gói bằng giấy bạc màu trắng cho T, đồng thời nhận 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) của T.

Ngày 05/7/2022, Mạc Đăng P bị bắt tạm giam, tại Cơ quan điều tra P đã khai nhận hành vi cùng với Nguyễn Văn H bán trái phép cho Nguyễn Văn T 01 (một) gói ma túy loại Heroine với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) như nội dung T đã khai nhận nêu trên.

Về nguồn gốc số ma túy bán cho T, P khai: Ngày 13/6/2022, một mình P đi sang thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương gặp và mua của một người đàn ông tên D (không rõ nhân thân, lai lịch) được 02 (hai) gói ma túy, loại Heroine với giá 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) sau đó P đã sử dụng 01 (một) gói, còn lại 01 (một) gói chưa sử dụng, khi H gọi điện bảo bán cho T (là bạn của H) một gói ma túy Heroine với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) thì P đồng ý và cùng với H đi bán ma túy cho T.

Người làm chứng: anh Đỗ Văn N khẳng định T đã nhiều lần đến nhà anh chơi nên ngày 15/6/2022, khi T đến chơi thì anh phải ra ruộng để hái rau. Anh Không biết việc T tàng trữ ma túy để sử dụng tại nhà anh.

Người chứng kiến: ông Phạm Văn Đ và ông Nguyễn Văn T1 có lời khai khẳng định đã chứng kiến cơ quan công an bắt giữ bị cáo Nguyễn Văn T thu giữ gói giấy do T bỏ ra nên nhà có chứa ma túy.

Tại cáo trạng số 132/CT-VKS-ĐT ngày 15/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều truy tố bị cáo Mạc Đăng P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251; truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều giữ nguyên quyết định truy tố theo cáo trạng đối với các bị cáo Mạc Đăng P và Nguyễn Văn T và đề nghị:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; đề nghị xử phạt: Bị cáo Mạc Đăng P từ 27 (Hai mươi bảy) tháng tù đến 30 (Ba mươi) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; thời hạn tù kể từ ngày bắt giữ (05/7/2022).

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 15 (mười lăm) tháng tù đến 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; thời hạn tù kể từ ngày bắt giữ (15/6/2022).

Về vật chứng: áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, truy thu của bị cáo Mạc Đăng P số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) do bán ma túy mà có; tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 991/KL-KTHS ngày 22/6/2022 và sim điện thoại số 0343996412 ; sim số 0359.656.250; sim số 0345.735.412; tịch thu sung ngân sách nhà nước điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu đen, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi C11, màu xanh, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 3310, vỏ màu xanh đen, đã qua sử dụng.

Thực hiện quyền tranh luận, các bị cáo cùng không tranh luận.

Khi nói lời sau cùng, các bị cáo cùng nhận tội, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Những chứng cứ, tài liệu do cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập cũng như do người tham gia tố tụng cung cấp đều

bảo đảm đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về trình tự, thủ tục thu thập, bảo quản chứng cứ nên được Hội đồng xét xử đánh giá là hợp pháp.

Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, truy tố và xét xử được Hội đồng xét xử đánh giá là hợp pháp.

[2] Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa, đã xác định được như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 15/6/2022 tại nhà anh Đỗ Văn N, sinh năm 1978, ở thôn ĐL, xã BD, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,177g (không thấy một bầy bầy gam) ma túy loại Heroine để sử dụng thì bị Công an thị xã Đông Triều kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Trước đó, ngày 13/6/2022 tại thôn HL, xã TV, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, Mạc Đăng P cùng với Nguyễn Văn H có hành vi bán trái phép 01 (một) gói ma túy, loại Heroine cho Nguyễn Văn T với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), hiện số ma túy này T đã sử dụng hết.

[3] Hành vi nêu trên của bị cáo Mạc Đăng P đã phạm vào tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Bộ luật hình sự quy định:

Điều 249: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

Điều 251: Tội mua bán trái phép chất ma túy:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.”

[4] Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều đề nghị kết tội hai bị cáo theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị áp dụng điều luật cũng như mức hình phạt đối với hai bị cáo, Hội đồng xét xử đánh giá cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều truy tố hai bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều là có căn cứ, đúng pháp luật nên chấp nhận.

Các bị cáo nhận tội; lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác như biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản bắt người trong trường hợp khẩn cấp; biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng; kết luận giám định, sơ đồ, bản ảnh hiện trường nên các bị cáo đều được đánh giá là thành khẩn khai báo.

[5] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước. Các bị cáo là người thành niên, có đầy đủ khả năng nhận thức, biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật vẫn cố tình phạm tội, vì vậy cần áp dụng một hình phạt tương xứng với hành vi của các bị cáo để đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung.

Đây là vụ án mà hai bị cáo thực hiện các hành vi độc lập nên mỗi bị cáo phải chịu trách nhiệm độc lập về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo P là người bỏ tiền mua ma túy và trực tiếp thực hiện hành vi bán ma túy cho T loại Hê rôn với giá 200.000đ, nhằm mục đích bán kiếm lời; nên bị cáo P phải chịu trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Bị cáo T tàng trữ mua ma túy để sử dụng nên chịu trách nhiệm độc lập về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy do mình thực hiện theo điểm c khoản 1 Điều 249.

[6] **Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ:** Các bị cáo thành khẩn khai báo, được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] **Về tình tiết tăng nặng:** không có.

[8] Sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, nhân thân của các bị cáo trong vụ án, Hội đồng xét xử thấy hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước và gây mất an ninh trật tự nên cần phải cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên, trong quá trình nghị án, Hội đồng xét xử cũng xem giảm nhẹ một phần hình phạt để các bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của nhà nước và pháp luật.

[9] Vật chứng vụ án: Cần truy thu của bị cáo Mạc Đăng P số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) do bán ma túy mà có; tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 991/KL-KTHS ngày 22/6/2022; tịch thu sung ngân sách nhà nước điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu đen, đã qua sử dụng, lắp sim số 0343996412; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi C11, màu xanh, đã qua sử dụng, lắp sim số 0359.656.250; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 3310, vỏ màu xanh đen, gắn sim 0345.735.236 đã qua sử dụng

[10] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định người phạm tội có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo không có tài sản, công việc và thu nhập ổn định nên không áp dụng.

[11] Đối với bị can Nguyễn Văn H, sau khi phạm tội đã bỏ trốn hiện chưa bắt được, ngày 10/11/2022 Cơ quan điều tra Quyết định tách vụ án đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy của H, khi nào bắt được xử lý sau.

Đối với người đàn ông tên D đã bán ma túy cho P ngày 13/6/2022 và người đã bán ma túy cho T ngày 15/6/2022, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

[12] Các bị cáo có quyền kháng cáo trong phạm vi và thời hạn luật định.

[13] Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;
Tuyên bố bị cáo Mạc Đăng P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt: bị cáo Mạc Đăng P 27 (Hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn tù kể từ ngày bắt giữ 05/7/2022.

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn T 15 (mười lăm) tháng tù; thời hạn tù kể từ ngày bắt giữ 15/6/2022.

Về vật chứng: áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự,

Truy thu của bị cáo Mạc Đăng P số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) do bán ma túy mà có nhưng bị cáo đã tiêu dùng hết;

Tịch thu tiêu hủy số một phong bì niêm phong chứa mẫu vật (ma túy) hoàn lại sau giám định số 991/KL-KTHS ngày 22/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh;

Tịch thu sung ngân sách nhà nước điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng hồng, gắn sim số 0343996412, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi C11, vỏ màu xám, lắp sim số 0359.656.250, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 3310, vỏ màu xanh đen, gắn sim 0345.735.236 đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Triều và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Triều ngày 15/11/2022)

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Mạc Đăng P, Nguyễn Văn T, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 332; khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi gửi:

- Bị cáo;
- VKSND thị xã Đông Triều;
- Cơ quan CSĐT Công an TX. Đông Triều
- Cơ quan THAHS Công an TX. Đông Triều;
- Chi cục THADS thị xã Đông Triều;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh
- Nhà tạm giữ Công an TX Đông Triều;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ + THA

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Năm